

NHẬT KÍ TRONG TÙ CỦA HỒ CHÍ MINH

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- *Hiểu được hoàn cảnh sáng tác đặc biệt của Nhật kí trong tù (Ngục trung nhật kí), từ đó hiểu thêm quan điểm sáng tác văn học của Hồ Chí Minh.*
- *Nắm được nội dung tư tưởng cơ bản, đặc điểm về bút pháp và phong cách nghệ thuật của tập thơ.*

I – HOÀN CẢNH RA ĐỜI CỦA NHẬT KÍ TRONG TÙ

Ngày 28 - 1 - 1941, sau ba mươi năm hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc. Ngày 13 - 8 - 1942, Nguyễn Ái Quốc lúc này lấy tên là Hồ Chí Minh lên đường đi Trung Quốc với danh nghĩa đại biểu của Việt Nam độc lập đồng minh hội⁽¹⁾ và Phân bộ quốc tế phản xâm lược của Việt Nam, để tranh thủ sự viện trợ của thế giới. Sau nửa tháng đi bộ, ngày 27 - 8 - 1942, vừa tới xã Túc Vinh, thuộc huyện Đức Bảo, tỉnh Quảng Tây thì Người bị bọn hương cảnh⁽²⁾ Trung Quốc bắt giữ vì bị tình nghi là "Hán gian"⁽³⁾. Chúng giam cầm và đày đoạ Người rất dã man trong mười ba tháng, giải qua giải lại mười tám nhà giam của mười ba huyện.



Nguyễn Ái Quốc
(Thời kì hoạt động ở Quảng Châu,
Trung Quốc)

Trong điều kiện bị giam cầm, chờ đợi ngày được trả lại tự do, Hồ Chí Minh đã làm thơ để giải trí đồng thời để tỏ ý chí và trang trải nỗi lòng :

(1) *Việt Nam độc lập đồng minh hội* (gọi tắt là Việt Minh) : mặt trận do Nguyễn Ái Quốc thành lập ở Pác Bó năm 1941.

(2) *Hương cảnh* : cảnh sát ở làng xã.

(3) "*Hán gian*" : ở đây chỉ người Hán làm tay sai cho Nhật – lúc này phát xít Nhật đang xâm lược Trung Quốc.

*Ngâm thơ ta vốn không ham,
Nhưng vì trong ngục biết làm chi đây ;
Ngày dài ngâm ngợi cho khuây,
Vừa ngâm vừa đợi đến ngày tự do.*

(Mở đầu tập " Nhật kí")

Đến ngày 10 - 9 - 1943, Người được trả tự do và tập nhật kí kết thúc.

II – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý VỀ TẬP THƠ

Tập thơ gồm 134 bài thơ *chữ Hán* (bao gồm cả bài đề từ ở trang đầu).

Xét về thời gian làm thơ, thì trong mười ba tháng ở tù, bốn tháng đầu (căn cứ vào thời điểm ghi dưới bài thơ) tác giả viết 103 bài, chín tháng còn lại chỉ làm có 31 bài.

Xét về thể thơ, trong 134 bài, trừ 8 bài làm theo các thể khác, còn lại 126 bài đều là thơ tứ tuyệt. Có thể nói đây là tập thơ tứ tuyệt của Hồ Chí Minh.

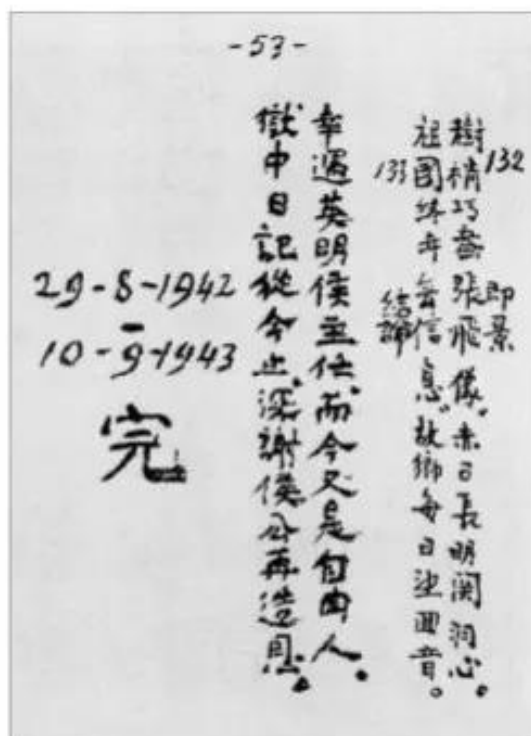
Xét về đề tài, tập thơ có bốn đề tài chính : a) Phê phán những hiện tượng ngang trái trong xã hội và trong nhà tù Trung Quốc, b) những nỗi niềm và tâm trạng của nhà thơ, c) những giải bày về nhiệm vụ sang Trung Quốc vì mục đích cách mạng mà bị bất oan, d) những bài thơ thù tiếp. Hai đề tài a và b chiếm tỉ lệ cao nhất, là nội dung chính của tập thơ.

Tập thơ đã được dịch ra tiếng Việt và in lần đầu vào năm 1960. Tập thơ cũng được in ở Trung Quốc và được dịch ở các nước Nga, Mông Cổ, Ba Lan, Anh, Pháp, Hung-ga-ri, Nhật Bản, I-ta-li-a, Tây Ban Nha, Đan Mạch, Mĩ, Đức, Lào, Thái Lan, Hàn Quốc,...

III – NỘI DUNG VÀ NGHỆ THUẬT CỦA TÁC PHẨM

1. Bức tranh nhà tù và một phần xã hội Trung Hoa dân quốc

Một nội dung của tập nhật kí là những ghi chép về những điều tai nghe mắt thấy hằng ngày của tác giả trong nhà tù và trên đường chuyển lao, đem đến cho nhiều bài thơ tính hướng ngoại và yếu tố tự sự, tả thực. Nhờ thế, tác phẩm đã tái hiện được bộ mặt đen tối của nhà tù Quốc dân đảng Trung Quốc rất tỉ mỉ, chi tiết như một cuốn phim tư liệu có sức phê phán mạnh mẽ. Rộng hơn nữa, tập thơ còn cho thấy một phần của tình trạng xã hội Trung Quốc những năm 1942 - 1943.



Bút tích trang bìa và trang cuối của tập *Nhật ký trong tù*

Trang bìa :

Chữ Hán hàng trên : *Ngục trung nhật ký* (*Nhật ký trong tù*).

Hai dòng chữ số : ghi ngày tháng đúng với ngày Hồ Chí Minh bị bắt và ngày được tha. Riêng chữ số ghi năm có khác so với con số ghi ở trang cuối sách, có thể là một cách nguỵ trang của tác giả.

Bốn dòng chữ Hán tiếp theo là bài thơ nằm chữ, dịch ra tiếng Việt :

*Thân thể ở trong lao,
Tinh thần ở ngoài lao ;
Muốn nên sự nghiệp lớn,
Tinh thần càng phải cao.*

(Nam Trân dịch)

Trang cuối : ghi bài *Kết luận* kết thúc tập thơ :

*Sáng suốt, nhờ ơn Hấu chủ nhiệm,
Tự do trở lại với ta rồi ;
"Nhật ký trong tù" từ đây dứt,
Tái tạo ơn sâu, cảm tạ người.*

(Khuông Hữu Dụng dịch)

Ở đây, bút pháp châm biếm được sử dụng rộng rãi với nhiều cung bậc và giọng điệu khác nhau : khi thẳng thừng bốp chát, khi giễu cợt nhẹ nhàng, khi mỉa mai, chua chát, cười đay mà cay đắng, đau xót, v.v. Nhìn chung, nhà thơ không dùng lối đao to búa lớn, nhưng những đòn châm biếm thường rất sâu sắc, thấm thía :

- *Ban trưởng nhà lao chuyên đánh bạc,
Giải người, cảnh trưởng kiếm ăn quanh ;
Chong đèn, huyện trưởng làm công việc,
Trời đất Lai Tân vẫn thái bình.*

(Lai Tân)

- *Oa...! Oa...! Oaa...!
Cha sợ sung quân cứu nước nhà ;
Nên nổi thân em vừa nửa tuổi,
Phải theo mẹ đến ở nhà pha.*

(Cháu bé trong ngục Tân Dương, 22 - 11)

- *Nghĩ việc trên đời kì lạ thật,
Cùm chân sau trước cũng tranh nhau.*

(Cái cùm)

- *Tự do, thử hỏi đâu là ?
Lính canh trở lối thẳng ra công đường.*

(Tiết thanh minh)

2. Bức chân dung tự họa của Hồ Chí Minh

Một nội dung khác quan trọng hơn của *Nhật kí trong tù* là những ghi chép về tâm sự của tác giả – một thứ nhật kí trữ tình độc đáo, có tính hướng nội sâu sắc. Nhờ vậy, qua tập thơ, người đọc thấy hiện lên rõ nét bức chân dung tự họa của Hồ Chí Minh – hình tượng chính của tập thơ.

a) Đó là một tấm gương nghị lực phi thường, một bản lĩnh vĩ đại, không gì có thể lung lạc được, đúng là "Thân thể ở trong lao - Tinh thần ở ngoài lao".

Một con người có thể vượt lên rất cao trên mọi đau đớn thể xác, phong thái ung dung, tâm hồn thanh thoát, thậm chí tươi tắn, trẻ trung trong mọi tình huống :

- *Trong tù không rượu cũng không hoa,
Cảnh đẹp đêm nay khó hững hờ ;*

*Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ,
Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ.*

(Ngắm trăng)

– *Hôm nay xiên sắt thay dây trói,
Mỗi bước leng keng tiếng ngọc rung ;
Tuy bị tình nghi là gián điệp,
Mà như khanh tướng về ung dung.*

(Đi Nam Ninh)

Tinh thần ấy tạo nên ở nhiều bài thơ sự chuyển mạch bất ngờ và thú vị – câu đầu, phần đầu là "Thân thể ở trong lao", là người tù ; câu sau, phần sau là "Tinh thần ở ngoài lao", là thi sĩ :

*Đáp thuyền thẳng xuống huyện Ung Ninh,
Lũng lảng chân treo tựa giáo hình ;
Làng xóm ven sông đông đúc thế,
Thuyền câu rẽ sóng nhẹ thênh thênh.*

(Giữa đường đáp thuyền đi Ung Ninh)

b) Đó là một tâm hồn yêu nước thiết tha và khao khát tự do ("Đau khổ chi bằng mất tự do"), thực chất là khao khát chiến đấu ("Xót mình giam hãm trong tù ngục - Chưa được xông ra giữa trận tiền").

Những ngày tháng trong tù, con người ấy không lúc nào không hướng về Tổ quốc, luôn luôn tính đếm thời gian ("Bốn tháng rồi", "Tám tháng hao mòn với xích gông", "Ngày đi bạn tiễn đến bên sông - Hẹn bạn về khi lúa đỏ đồng") mà "Tiếc ngày giờ", mà đau đớn, bức bối. Nhiều đêm thức trắng : "Không ngủ được", "Đêm không ngủ",... Người phải làm thơ để đỡ sốt ruột, nhưng nhìn những bài thơ như những tờ lịch bóc đi hết ngày này đến ngày khác, Người lại càng sốt ruột hơn nữa :

*Năm canh thao thức không nằm,
Thơ tù ta viết hơn trăm bài rồi ;
Xong bài, gác bút nghỉ ngơi,
Nhòm qua cửa ngục, ngắm trời tự do.*

(Đêm không ngủ)

c) Đó là một tâm hồn nghệ sĩ tài hoa, một trí tuệ linh hoạt và nhọn sắc, một mặt rất nhạy cảm đối với vẻ đẹp của thiên nhiên và dễ xúc động trước những

cảnh ngộ thương tâm của con người, một mặt từ những chi tiết thông thường của đời sống, có thể rút ra những bài học về đấu tranh cách mạng hay rèn luyện đạo đức (*Học đánh cờ, Nghe tiếng giã gạo, Tự khuyên mình,...*) hoặc phát hiện ra những mâu thuẫn hài hước của một chế độ xã hội thối nát để tạo nên những tiếng cười đầy trí tuệ (*Lời hỏi, Cơm tù, Cái cùm, Chia nước, Đánh bạc, Dây trói, Gia quyến người bị bắt lính, Pha trò, Cảnh binh khiêng lợn cùng đi, Cấm hút thuốc (thuốc lá), Ghé, Cháu bé trong ngục Tân Dương, 22-11, Tiên đèn, Lai Tân, Tiên vào nhà giam, Thanh minh,...*).

d) Nhưng bao trùm lên tất cả là tấm lòng yêu thương bao la đối với nhân loại cần lao, đối với cuộc sống nơi trần thế còn nhiều đau khổ này. Ấy là tấm lòng nhân đạo đạt đến mức độ quên mình : một mặt ít quan tâm đến nỗi khổ rất lớn của mình, mặt khác hết sức nhạy cảm và sẵn sàng chia sẻ với mọi vui buồn sướng khổ dù nhỏ nhặt của người xung quanh. Có thể nói, tất cả những gì có liên quan đến con người, đến sự sống và lợi ích của con người đều không lọt qua con mắt chan chứa nhân tình của Hồ Chí Minh : tình trạng lao động vất vả của người phu làm đường, cảnh nông dân được mùa hay hạn hán, một hàng cháo bên đường, một lò than rực hồng nơi xóm núi, một tiếng sáo buồn trong ngục, cảnh đun nấu trong tù, cảnh đói rét ghê lở của tù nhân, cảnh tranh nhau cùm chân để được ngủ yên, một cháu bé bị giam trong tù, vợ một người bạn tù đến thăm chồng, người tù bồi giấy làm chân, một người tù trốn bị bắt trở lại, một người tù chết, v.v.

Thành ra tập nhật kí tâm tình trong ngục mà làm sống dậy cả một nhân loại với biết bao số phận cụ thể rất đáng thương. Và hình ảnh Hồ Chí Minh hiện ra giữa cái nhân loại cùng khổ ấy không hề có chút gì phân biệt, trái lại chan hoà với họ trong tình bè bạn (nạn hữu) và như người "cùng hội cùng thuyền" (đồng chu cộng tế) :

*Cùng hội cùng thuyền nên phải giúp,
Viết thay báo cáo dăm từ nan.*

(Viết hộ báo cáo cho các bạn tù)

Hồ Chí Minh còn tỏ ra hết sức khoan hoà, độ lượng khi tỏ thái độ trân trọng đối với cả những người trong hàng ngũ của kẻ thù (sở trưởng Long An họ Lưu, tiên sinh họ Quách, trưởng ban họ Mạc), nếu như họ vẫn giữ được đôi chút ánh sáng trong tâm hồn :

*Trưởng ban họ Mạc người hào hiệp,
Đốc túi mua cơm giúp phạm nhân ;*

*Đêm đến cõi thường cho họ ngủ,
Chẳng dùng quyền thế, chỉ dùng ân.*

(*Trưởng ban họ Mạc*)

Tình thương của Hồ Chí Minh còn bao trùm cả đến những vật vô tri vô giác đã từng gắn bó với mình : xa thì nhớ, mất thì thương (*Rung mất một chiếc răng, Linh ngực đánh cắp mất chiếc gậy của ta,...*).

Nhà thơ Trung Quốc Viên Ưng nói rất đúng : đây là bức chân dung của một bậc đại nhân, đại trí, đại dũng. Nhưng trong ba phẩm chất ấy, đại nhân là cái gốc, là cơ sở.

3. Một tập thơ phong phú, đa dạng, độc đáo

Một nhà báo Ha-i-ti, ông Rơ-nê Đê-pê-xtơ-rơ, từng được gặp tác giả *Nhật kí trong tù*. Ông viết rằng : "Tôi tình bày với Bác Hồ ý kiến của tôi về thơ Người, trong đó tôi vừa khám phá ra nhiều tinh hoa của nó. Hầu như Người từ chối. Người nói rằng, khi ở miền Nam Trung Quốc, Người đã làm những bài thơ ấy cho qua thì giờ ; rằng Người thật ra không phải là một nhà thơ"⁽¹⁾.

Hồ Chí Minh quả là người am hiểu nghệ thuật, đã đánh giá rất cao lao động nghệ thuật, vì thế Người bao giờ cũng giữ thái độ khiêm tốn trước danh hiệu thi sĩ⁽²⁾. Nhưng, thực tế, Người đã tạo nên một "tác phẩm lớn" "mà tác giả hình như chỉ "đánh rơi" vào kho tàng văn học, như một hành động ngẫu nhiên [...] như một câu chuyện vụn vặt đặc đi" (Đặng Thai Mai)⁽³⁾.

Nhật kí trong tù là một tập thơ phong phú, đa dạng, độc đáo từ nội dung đến hình thức. Tập thơ viết trước hết cho chính mình nên thể hiện sâu sắc tư tưởng và phong cách nghệ thuật của Hồ Chí Minh. Độc đáo và phong phú ở chỗ có nhiều điều tưởng như trái ngược nhau, được thống nhất lại và trở nên hài hoà. Chẳng hạn, một tinh thần thép kiên cường lại đi với một chất thơ trữ tình đậm thắm, một thái độ ung dung thi sĩ lại kết hợp với một nhiệt tình sôi nổi, một khí thế "tháo cũi sổ lồng", một màu sắc cổ điển đậm đà lại chứa đựng tinh thần thời đại. Bút pháp thì hết sức đa dạng và linh hoạt : lãng mạn và hiện thực, tả thực và trữ tình,... Nghệ thuật trào lộng thì có đủ sắc thái : đùa vui nhẹ nhàng, tự trào hóm hỉnh, mỉa mai chua chát, châm biếm sắc sảo, đả kích quyết liệt, v.v.

(1) Tạp chí *Tác phẩm mới*, tháng 5, 6 - 1970.

(2) Trong bài *Ngắm trăng (Vọng nguyệt)*, Hồ Chí Minh viết : "Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ". Ở đây Người có ý nói vui để khuấy khuấy trong tù, chứ không phải là một tuyên bố chính thức. Không nhận mình là thi sĩ - cái lớn của Hồ Chí Minh chính là ở đây.

(3) *Nghiên cứu học tập thơ văn Hồ Chí Minh*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1979, trang 153.

Hầu hết các bài thơ trong *Nhật kí trong tù* đều viết theo thể tứ tuyệt cổ điển – một thể thơ hết sức hàm súc. Có trường hợp Hồ Chí Minh dùng lối tập cổ, sử dụng thi liệu cũ. Nhưng chỉ cần thay đổi một vài yếu tố của câu, chữ, tác giả đã có thể tạo ra một cấu trúc mới, thể hiện một nội dung hoàn toàn mới.

Như tác giả đã nói, *Nhật kí trong tù* ra đời như một cách giải trí bất đắc dĩ của nhà cách mạng khi bị giam hãm trong tù. Nhưng nó đã thực sự là một tập thơ lớn, với nhiều bài có phẩm chất nghệ thuật cao. Thơ là tiếng nói tâm hồn, là sự kết tinh những truyền thống văn hoá của dân tộc và nhân loại cùng những trải nghiệm phong phú của đời sống thực tế, trên cơ sở một cá tính sáng tạo với một tài năng nghệ thuật thật sự. Hồ Chí Minh có đầy đủ những điều kiện ấy. Người lại chỉ sáng tác trong những giây phút có cảm hứng, nên thơ đến một cách rất tự nhiên như người xưa từng nói : "Cảnh không hẹn đến mà tự đến, nói không mong hay mà tự hay" (Lê Quý Đôn).

Nhưng điều đáng quý nhất ở *Nhật kí trong tù* là với tác phẩm này, người đọc được tiếp cận với thế giới tinh thần phong phú, trong phần sâu thẳm nhất của một người con vĩ đại của dân tộc trong thời đại ngày nay.

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Anh (chị) hiểu thế nào về hoàn cảnh sáng tác của *Nhật kí trong tù* ? Hoàn cảnh ấy có ý nghĩa gì đối với việc tìm hiểu tập thơ ?
2. Tìm hiểu những thông tin chủ yếu về tập thơ (quá trình sáng tác, thể thơ, các đề tài chính). Những thông tin này giúp ích gì cho việc hiểu nhà thơ và đọc - hiểu tập thơ ?
3. *Nhật kí trong tù* là tập nhật kí bằng thơ. Điều ấy tạo ra cho tác phẩm những nội dung gì ? Nội dung ấy được diễn đạt bằng những bút pháp gì ? Nêu dẫn chứng cụ thể.
4. Phân tích bức chân dung tự hoạ của Hồ Chí Minh trong *Nhật kí trong tù*.
5. Người ta thường nói thơ Hồ Chí Minh vừa cổ điển vừa hiện đại. Hãy làm sáng tỏ ý kiến đó qua một vài bài thơ trong *Nhật kí trong tù*.

BÀI TẬP NÂNG CAO

Hãy chỉ ra một số bài thơ có tính trào lộng trong *Nhật kí trong tù* và nêu nhận xét về sắc thái, giọng điệu, cung bậc khác nhau của tiếng cười Hồ Chí Minh qua những bài thơ đó.

TRI THỨC ĐỌC - HIỂU

Đọc tập tác phẩm

Tập tác phẩm (thơ, truyện ngắn) là tập hợp hoặc tuyển chọn nhiều tác phẩm của một hay nhiều tác giả, được sắp xếp theo một trật tự nhất định, phản ánh một số hiện tượng đời sống, đánh dấu một chặng đường sáng tác của một tác giả hay một giai đoạn văn học (ví dụ *Trích diễm thi tập* của Hoàng Đức Lương, *Thơ thơ* của Xuân Diệu, *Lửa thiêng* của Huy Cận, *Từ ấy* của Tố Hữu, *Bức tranh quê* của Anh Thơ, *Vang bóng một thời* của Nguyễn Tuân, *Nhật kí trong tù* của Hồ Chí Minh, *Truyện ngắn Việt Nam 1945- 1985*,...).

Các tác phẩm trong tập thường sắp xếp khác nhau. Có tập sắp xếp các tác phẩm theo thời gian sáng tác trước sau như *Nhật kí trong tù*. Có tập vừa sắp xếp theo thời gian, vừa theo chủ đề như *Từ ấy* gồm ba phần : *Máu lửa*, *Xiềng xích*, *Giải phóng*. Có tập sắp xếp theo một trật tự sao cho người đọc cảm thấy hứng thú. Đó là trường hợp *Thơ thơ* của Xuân Diệu.

Đọc tập tác phẩm của một tác giả như *Nhật kí trong tù* của Hồ Chí Minh, cần đọc kĩ từng tác phẩm trong tập, phân loại các tác phẩm, phát hiện các đề tài, chủ đề chung, tìm hiểu những cái chung về nghệ thuật như hình tượng, kết cấu, phương thức tu từ, giọng điệu,... và giải thích tập tác phẩm bằng hoàn cảnh ra đời, động cơ sáng tác, cá tính sáng tạo,...